

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 42/2023/DS-ST

Ngày 05 tháng 5 năm 2023

*V/v: Tranh chấp hợp đồng dân sự về
thực hiện nghĩa vụ trả tiền*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Ông Bùi Thế Hanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên toà: Bà
Ngô Thị Tươi - Kiểm sát viên

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa,
tỉnh Bắc Giang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số
269/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2022, về việc “Tranh chấp về hợp đồng
dân sự về thực hiện nghĩa vụ trả tiền” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
38/2023/QĐXXST-DS ngày 30/3/2023; Quyết định hoãn phiên tòa 48/2023/QĐST-
DS ngày 19/4/2023 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1957 – Vắng mặt
Nơi cư trú: Số 88, đường Lý Thường Kiệt, tổ dân phố Trung Đồng, thị trấn Thắng,
huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- **Người đại diện theo ủy quyền:**

Ông Vũ Văn X, sinh năm 1979 – Có mặt

Địa chỉ liên hệ: Khu Phương Vĩ, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1994 – Vắng mặt

Ông Trần Tuấn L, sinh năm 1999 – Vắng mặt

Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 2001 – Có mặt

Địa chỉ liên hệ: Số 123 đường Nguyễn Gia Thiều, khu 3, phường Suối Hoa, thành phố
Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- **Bị đơn:** Ông Vũ Xuân Đ, sinh năm 1967 – Vắng mặt

Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1975 – Có mặt

Đều nơi cư trú: TDP Tân Hợp, thị trấn bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 15/11/2022; bản tự khai và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Ch trình bày:

Gia đình bà Chắt có mở đại lý kinh doanh buôn bán cám thức ăn chăn nuôi gia súc, để bán cho các hộ chăn nuôi. Do có mối quan hệ quen biết, giữa bà và vợ chồng ông Vũ Xuân Đ và bà Nguyễn Thị G có thỏa thuận bà cho gia đình ông Đào, bà Giảng mua cám thức ăn chăn nuôi tại đại lý của gia đình bà Chắt. Đến ngày 29/9/2018 do ông Đào, bà Giảng không tiếp tục mua thức ăn chăn nuôi nữa, ngày 29/9/2018 giữa bà Chắt và vợ chồng ông Đào, bà Giảng chốt sổ nợ với nhau. Theo giấy chốt nợ này đến ngày 29/9/2018 vợ chồng ông Đào, bà Giảng nợ số tiền là 251.180.000 đồng, hai bên viết giấy nhận nợ, thỏa thuận trả hàng tháng là 20.000.000 đồng tính từ tháng 1/2019, không thỏa thuận tính lãi suất của số tiền còn nợ. Tuy nhiên trong thời hạn trả ông Đào, bà Giảng không thực hiện đúng cam kết.

Nay bà Chắt yêu cầu Tòa án buộc ông Vũ Xuân Đ, bà Nguyễn Thị G trả bà Chắt số tiền gốc còn nợ là 251.180.000 đồng và tính lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 29/9/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Bị đơn bà Nguyễn Thị G tại Biên bản ghi lời khai trình bày:

Bà Giảng xác nhận vợ chồng bà nhiều năm mua thức ăn chăn nuôi lợn của bà Chắt, tính đến ngày 29/9/2018 vợ chồng bà còn nợ bà Chắt số tiền là 251.180.000 đồng. Ngày 29/9/2018 chồng bà là ông Vũ Xuân Đ có viết giấy chốt nợ và thỏa thuận với bà Chắt trả nợ từ tháng 01/2019 mỗi tháng 20.000.000 đồng đến khi trả hết số nợ. Tuy nhiên do làm ăn thua lỗ, chăn nuôi không có lãi lên đến nay chưa trả được cho bà Chắt như cam kết.

Nay bà Giảng đồng ý trả cho bà Chắt số tiền nợ gốc là 251.180.000 đồng và đồng ý trả lãi như yêu cầu nhưng cho xin khất trả dần đến năm 2025 trả hết số tiền nợ.

Ông Vũ Xuân Đ đã được Tòa án Thông báo thụ lý hợp lệ nhưng không gửi văn bản ý kiến đến Tòa án và cũng không đến Tòa án làm việc và khi Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ông Đào đều vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên ý kiến yêu cầu ông Vũ Xuân Đ, bà Nguyễn Thị G phải trả số tiền nợ khi hai bên chốt nợ ngày 29/9/2018 là 251.180.000 đồng, nguyên đơn rút yêu cầu tính lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 29/9/2018 đến khi trả xong số tiền gốc còn nợ.

Bị đơn bà Nguyễn Thị G tại phiên tòa đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng xin trả dần bắt đầu trả nợ từ năm 2026 đến khi trả xong khoản nợ theo giấy chốt nợ ngày 29/9/2018.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật trong suốt quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn, người đại

diện theo ủy quyền của nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật. Bị đơn bà Nguyễn Thị G chấp hành đúng quy định pháp luật, ông Vũ Xuân Đ không chấp hành quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 244; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 275 Điều 288; Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Điều 27, Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ch.

Buộc ông Vũ Xuân Đ, bà Nguyễn Thị G phải liên đới trả trả cho bà Nguyễn Thị Ch số tiền là 251.180.000 đồng (Hai trăm năm mươi một triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ch về yêu cầu tính lãi suất.

2. Về án phí: Ông Vũ Xuân Đ, bà Nguyễn Thị G phải liên đới chịu 12.559.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Đề nghị tuyên quyền kháng cáo đối với đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Vũ Xuân Đ, bà Nguyễn Thị G có nơi cư trú tại TDP Tân Hợp, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa thụ lý theo quy định tại các Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự là đúng quy định.

Về việc tiếp cận việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải Tòa án đã triệu tập các đương sự theo quy định tại các Điều 207 và 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay ông Vũ Xuân Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2, nhưng ông Đào vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt họ.

[2]- Về quan hệ tranh chấp và thời hiệu khởi kiện.

2.1. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ch yêu cầu ông Vũ Xuân Đ, bà Nguyễn Thị G phải trả số tiền còn nợ mua cám chăn nuôi tính đến ngày 29/9/2018 hai bên đã chốt nợ.

Các bên khi mua bán hàng hóa, có giao kết bằng văn bản, khi hai bên thống nhất việc thanh toán và ký giấy tờ chốt toàn bộ các khoản tiền vào giấy xác nhận nợ, nên xác định đây là hợp đồng dân sự về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền. Khi có tranh chấp nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, quan hệ giữa tranh chấp các bên là quan hệ dân sự giữa cá nhân với cá nhân, các bên đã không tự giải quyết

được khi có tranh chấp phát sinh, nguyên đơn đã làm đơn khởi kiện theo thủ tục tố tụng dân sự quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2.2. Về thời hiệu khởi kiện: Theo giấy chốt nợ ngày 29/9/2018 hai bên thỏa thuận số tiền còn nợ được thanh toán hàng tháng mỗi tháng là 20.000.000 đồng, thời điểm bắt đầu thanh toán từ tháng 1/2019 đến khi thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán theo giấy chốt nợ. Từ ngày hai bên thỏa thuận thanh toán lần đầu đến nay thời hạn chưa quá ba năm, nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chưa quá thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự

[3]- Xem xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ch yêu cầu vợ chồng ông Đào, bà Giảng phải trả số tiền còn nợ mua cám còn nợ theo giấy chốt nợ ngày 29/9/2018 là 251.180.000 đồng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị G xác nhận vợ chồng bà trong quá trình mua thức ăn chăn nuôi của bà Chắt, đến ngày 29/9/2018 hai bên thống nhất chốt lại tất cả các khoản còn nợ và lập giấy chốt nợ cùng ngày, người viết giấy và ký tên là chồng bà ông Vũ Xuân Đ. Nay bà Chắt yêu cầu vợ chồng bà trả cho bà Chắt số tiền là 251.180.000 đồng, bà Giảng đồng ý trả nhưng xin trả dần đến năm 2026 bắt đầu trả nợ.

Ông Vũ Xuân Đ đã được Tòa án Thông báo thụ lý vụ án và giao các văn bản tố tụng nhưng ông Đào không đến Tòa án làm việc, không có lời trình bày gửi đến Tòa án. Tuy nhiên qua lời khai của bà Nguyễn Thị Giảng cùng các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong các tài liệu chứng cứ bà Chắt cung cấp cụ thể giấy có nội dung chốt nợ đề ngày 29/9/2018 giữa bà Chắt và vợ chồng ông Đào, bà Giảng có ký kết, hai bên xác định số tiền còn nợ là 251.180.000 đồng, hai bên thỏa thuận trả hàng tháng là 20.000.000 đồng bắt đầu từ tháng 01/20219 đến khi trả hết khoản nợ, hai bên không thỏa thuận lãi suất.

Tại biên bản ghi lời khai bà Giảng và phiên tòa hôm nay bà Giảng xác định từ ngày chốt nợ đến nay vợ chồng bà do làm ăn thua lỗ, chưa thanh toán được cho bà Chắt, nay bà đồng ý trả số tiền như nguyên đơn yêu cầu.

Từ những lời khai và các chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc yêu cầu khởi kiện của nguyên có căn cứ chấp nhận do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 280 Bộ luật dân sự, do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ch về việc yêu cầu ông Vũ Xuân Đ, bà Nguyễn Thị G trả số tiền 251.180.000 đồng theo giấy xác nhận nợ ngày 29/9/2018.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc tính lãi suất, tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã rút đối với yêu cầu này, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ đối với phần yêu cầu tính lãi suất.

[4]- Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 146; khoản 1 Điều 147; Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 12 khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ông Đào, bà Giảng phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Do bà Chắt không phải nộp tiền tạm ứng án phí lên không xem xét.

[5]- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn các Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 244 Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 275; Điều 280 Điều 288 của Bộ luật dân sự.

Điều 27, Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ch.

Buộc ông Vũ Xuân Đ, bà Nguyễn Thị G phải liên đới trả trả cho bà Nguyễn Thị Ch số tiền là 251.180.000 đồng.

Kể từ ngày người được quyền yêu cầu Thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án đến khi người phải thi hành án thi hành xong khoản tiền còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ch về yêu cầu tính lãi suất.

3. Về án phí: Ông Vũ Xuân Đ, bà Nguyễn Thị Giang phải liên đới chịu 12.559.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND T. Bắc Giang;
- VKSND H. Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS H. Hiệp Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tuấn

